

DANH SÁCH XẾP HẠNG KHỐI 5 - VÒNG 6 ĐẤU TRƯỜNG VIOEDU

STT	Tên đăng nhập	Họ tên	Tên Lớp	Số câu đúng	Số câu sai	Tổng số giây suy nghĩ	Thứ hạng
1	tdl-0579	Nguyễn Phước Như Ý	5/1	12	18	1031	13445
2	tdl-0586	Dương Khánh Linh	5/1	17	13	790	8510
3	tdl-0584	Nguyễn Anh Khôi	5/1	17	13	1166	8992
4	ci60dm	Nguyễn Nhân Trí	5/1	18	12	937	7734
5	ci6027	Dương Khánh Trung	5/1	16	11	1171	9969
6	tdl-0571	Võ Tấn Phát	5/1	15	15	564	10209
7	tdl-0596	Hồ Lê Khánh Vy	5/1	21	9	704	4806
8	ci604k	Huỳnh Thiện Tâm	5/1	13	17	1164	12716
9	tdl-0610	Hoàng Thiên Ân	5/2	5	25	264	16719
10	tdl-0613	Nguyễn Lê Phi Khanh	5/2	21	7	1179	5395
11	tdl-1887	Nguyễn Huỳnh Ngọc Hương	5/2	11	19	577	13841
12	tdl-1885	Phạm Ngô Minh Đức	5/2	11	19	539	13800
13	tdl-0616	Trương Bảo Ngọc	5/2	8	22	693	15817
14	tdl-1883	Nguyễn Hà Trường Lam	5/2	10	20	375	14420
15	tdl-0619	Lê Nguyễn Ánh Tiên	5/2	2	3	1175	17227
16	tdl-0615	Tạ Huỳnh Khánh Ngọc	5/2	17	13	640	8339
17	tdl-0604	Phan Khánh Ngân	5/2	20	9	1146	6177
18	tdl-1889	Võ Ngọc Như Ý	5/2	16	14	565	9252
19	tdl-0640	Phạm Nguyễn Nhật Linh	5/3	14	16	865	11577
20	tdl-0626	Tống Vạn Cát My	5/3	15	15	657	10340
21	tdl-0650	Lý Khánh Tường	5/3	15	15	510	10158
22	tdl-0681	Nguyễn Ngọc Minh Trâm	5/4	11	19	1058	14208
23	tdl-0661	Nguyễn Thị Kim Yến	5/4	7	13	406	16124
24	ci6083	Mai Phú Trọng	5/4	21	9	860	4957
25	tdl-0677	Lê Đỗ Minh Thư	5/4	7	23	687	16225
26	tdl-0678	Phạm Anh Thư	5/4	15	15	827	10566

STT	Tên đăng nhập	Họ tên	Tên Lớp	Số câu đúng	Số câu sai	Tổng số giây suy nghĩ	Thứ hạng
27	ci6077	Lê Trí Thiện	5/4	16	14	575	9268
28	tdl-0684	Trần Hoàng Anh	5/4	15	15	679	10361
29	tdl-0672	Kim Nguyễn Tuấn Minh	5/4	12	18	522	12965
30	ci60ah	Nguyễn Hoàng Nhật Nguyên	5/4	28	2	763	596
31	tdl-0688	Trần Vũ An Nhiên	5/5	21	9	929	5028
32	ci601g	Đỗ Minh Nhật	5/5	18	12	1120	7945
33	ci60cu	Nguyễn Ngọc Mỹ Vy	5/5	11	5	1173	14275